



TÓM TẮT BÁO CÁO SƠ BỘ

NGHIÊN CỨU TRỰC TUYẾN VỀ KÌ THI, PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VÀ BẠO LỰC VỚI NGƯỜI ĐỒNG TÍNH, CHUYỂN GIỚI, CHUYỂN GIỚI TÍNH VÀ GIAO GIỚI TÍNH TẠI TRƯỜNG HỌC

Ngày 16/5/2012

1. THÔNG TIN CHUNG

Tổng số đã có 521 người hoàn thành bộ phiếu với độ tuổi trung bình là 20.86 tuổi. Trong số những người điền phiếu, số người sinh ra và hiện tại đang sống ở TP. Hồ Chí Minh (263 người; 50,48%) chiếm tỷ lệ cao nhất, tiếp đến là Hà Nội (93 người; 17,85%). Phần lớn những người tham gia điền phiếu hiện tại đang sống ở thành phố (452 người, 86,8%); tiếp đến là nông thôn đồng bằng (45 người; 8,6%). Hầu hết đối tượng nghiên cứu chưa kết hôn (504 người; 96,7%);

Học sinh/sinh viên chiếm phần lớn trong số những người tham gia trả lời nghiên cứu (học sinh: 30,7%; sinh viên: 46,4%); tiếp đến là cán bộ tổ chức tư nhân (5%) và cán bộ viên chức nhà nước (3,8%).

Về trình độ học vấn, chiếm tỷ lệ cao nhất là đại học (231 người; 44,3%), tiếp đến là cấp 3 (156 người; 29,9%); sau đó là cao đẳng (61 người; 11,7%).

Phần lớn những người trả lời có giới tính khi sinh là con trai (350 người; 67,2%), sau đó là con gái (161 người, 30,9%); 5 người cho rằng mình có giới tính khi sinh không rõ ràng.

367 đối tượng trong nghiên cứu (70,4%) hiện tại cho mình là người đồng tính luyến ái; 92 người (17,7%) cho mình là người lưỡng tính luyến ái và một số ít người cho mình là người dị tính luyến ái (15 người; 2,9%) và chuyển giới (19 người; 3,6%).

2. KẾT QUẢ SƠ BỘ

2.1. TÌNH TRẠNG BỊ BẠO LỰC

Trong số các đối tượng tham gia nghiên cứu, 40,7% cho rằng đã từng bị bạo lực và phân biệt đối xử ở trường học. Hình thức bạo lực và phân biệt đối xử phổ biến nhất mà họ đã trải qua là bị gọi một cách xúc phạm (80,7%); tiếp đến là bị đặt biệt danh một cách xúc phạm (69,3%); sau đó là bị châm chọc, mỉa

mai về cách đi, nói, ăn mặc, việc yêu/thích người cùng giới (66%); 18,9% đã từng bị đánh, đá để lại vết thâm và 18,4%) bị sờ nắn bộ phận sinh dục khi người đó không muốn.

Bảng: Những hình thức bạo lực, phân biệt đối xử phổ biến mà đối tượng nghiên cứu đã trải qua

Hình thức bạo lực, phân biệt đối xử mà đối tượng nghiên cứu đã phải trải qua trong thời gian đi học (từ cấp 1 đến cấp 3)	Tỷ lệ	Tần suất
bị đặt các biệt danh một cách xúc phạm (VD: bị đặt những tên mà bạn không thích như H gái, L đực,...)	69.3%	147
bị gọi một cách xúc phạm (VD: bị mọi người gọi tên bạn hoặc các biệt danh một cách xúc phạm ở trước đám đông như Này, con bóng kia, đồ pê-đê..)	80.7%	171
bị lăng mạ/xi nhục/bêu riếu trước các học sinh/thầy cô giáo	36.3%	77
bị châm chọc, mỉa mai về cách đi, nói, ăn mặc, việc yêu/thích người cùng giới	66.0%	140
bị cô lập, xa lánh	34.0%	72
phải nghe nói về những người đồng tính hoặc chuyển giới một cách xúc phạm	60.4%	128
bị đối xử không công bằng	37.7%	80
bị đánh, đá để lại vết thâm	18.9%	40
bị sờ nắn bộ phận sinh dục khi bạn không muốn	18.4%	39
bị bắt thay đổi cách nói, đi, ăn mặc	34.9%	74
bị ngăn cấm chuyện tình cảm	22.2%	47

Tuổi trung bình lần đầu tiên các đối tượng bị bạo lực là 12.39 tuổi. Trong số những người bị bạo lực, 15% nói rằng đã bị bạo lực và phân biệt đối xử hàng ngày.

Về địa điểm xảy ra bạo lực trong thời gian đi học thì chủ yếu là việc bạo lực xảy ra trong lớp (83,5%); tiếp đến là ở sân trường (47,6%), sau đó là ở bất kỳ chỗ nào trên đường về (34%);

Chủ yếu hành vi bạo lực diễn ra trong thời gian nghỉ giải lao, ra chơi (179 người; 84,4%), tiếp đến là sau khi tan học (111 người; 52,4%); thậm chí có 79 trường hợp bạo lực diễn ra trong giờ học (37,3%).

Bảng: Thời điểm diễn ra bạo lực

Thời điểm diễn ra bạo lực	Tỷ lệ	Tần suất
Trong giờ học	37.3%	79
Trong thời gian nghỉ giải lao, ra chơi	84.4%	179
Trước khi vào học	44.3%	94
Sau khi tan học	52.4%	111
Khác (ghi rõ)	3.3%	7

Chủ yếu các hành vi bạo lực là do các bạn nam trong lớp gây ra (157 người; 74,1%), tiếp đến là các bạn nam trong trường (106 người; 50%); sau đó là các bạn nữ trong lớp (70 người; 33%); đáng chú ý là có 28 người (13,2%) bị bạo lực bởi các thầy cô giáo trong trường.

Theo các đối tượng nghiên cứu đánh giá tình lý do chính mà các đối tượng bị bạo lực ở trong trường là do họ có cách ăn mặc, đi lại khác với mọi người (104 người; 49,1%) và có các biểu hiện tình cảm với người cùng giới (85 người; 40,1%).

Đã có 62 trường hợp (29,2%) bị bạo lực bởi một nhóm; số người đông nhất trong nhóm gây bạo lực là 40 người.

2.2. HẬU QUẢ CỦA VIỆC BỊ BẠO LỰC TRONG TRƯỜNG HỌC:

Ảnh hưởng chủ yếu của việc bạo lực trong trường học là làm cho các đối tượng học không tập trung (86 người; 40,6%); và đầu óc luôn căng thẳng (100 người; 47,2%). Có 8 người phải dừng học trước khi học xong cấp 3 do bạo lực gây ra (3,8%). Việc bạo lực ở trường học đã khiến cho 34,9% người trong nghiên cứu bị bạo lực đã từng có ý định tự tử và một nửa trong số họ đã từng thực hiện hành vi tự tử không thành, trong đó có một số người đã thực hiện việc tự tử tới 5 lần. Bên cạnh đó, việc bạo lực trong trường học còn gây ra những ảnh hưởng khác tới rất nhiều người như làm cho họ luôn cảm thấy căng thẳng, lo sợ (55%); cảm thấy chán ghét bản thân (50%); nghi ngờ không biết mình là ai (37%); mất niềm tin vào bản thân (38%). Việc bị bạo lực cũng khiến người bị bạo lực có các hành vi có nguy cơ có thể dẫn đến mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục và HIV.

Bảng: Những ảnh hưởng khác của bạo lực trong trường học:

Ảnh hưởng khác của bạo lực trong trường học	Tỷ lệ	Tần suất
Uống rượu	9.4%	20
Không bị ảnh hưởng nào khác	18.4%	39
Kém ăn, ăn không đều, sút cân	16.5%	35
Luôn cảm thấy căng thẳng, lo sợ	54.7%	116
Thay đổi tính cách	41.0%	87
Cảm thấy chán ghét bản thân	50.0%	106
Cảm thấy bản thân không có giá trị gì	44.3%	94
Cảm thấy chán ghét cha mẹ đã sinh ra bạn như vậy	22.6%	48
Nghi ngờ, bối rối, không biết mình là ai	37.3%	79
Chán học, học sút	26.4%	56
Không muốn đến trường, bỏ tiết	20.8%	44
Không muốn kết bạn với ai	36.3%	77
Không muốn yêu ai	28.8%	61
Phải tự làm đau bản thân (tự đánh, cắt, làm chảy máu...)	14.6%	31
Trở nên thờ ơ	31.1%	66
Trở nên lãnh cảm, không muốn quan hệ tình dục	10.8%	23
Mất lòng tin	44.3%	94
Quan hệ tình dục với nhiều bạn tình	5.2%	11
Quan hệ với người mại dâm	1.4%	3
Sử dụng ma túy	1.4%	3
Mất niềm tin vào tương lai	37.7%	80
Muốn chết đi/Có ý định tự tử	31.1%	66
Khác (ghi rõ)	1.4%	3

2.3. BÁO CÁO VÀ XỬ TRÍ BẠO LỰC

Khi bị bạo lực ở trường học, chỉ có 28,8% đã từng nói với người khác về tình trạng bạo lực của mình. Với 151 người (71,2%) không nói với ai thì lý do chủ yếu họ không nói là họ nghĩ rằng người khác cũng không giúp được gì (35,1%) và sợ người khác biết mình là người đồng tính, chuyển giới (36 người; 23,8%).

Trong số những người có nói với người khác về tình trạng bạo lực của mình, 19 người (31,1%) đã nói với cán bộ trong trường mà chủ yếu là thầy cô giáo; 19 người (31,1%) đã từng nói với người trong gia đình mà người chủ yếu là Mẹ (16 người) và anh/chị/em (9 người). Ngoài ra, có 47 người (77%) đã nói với bạn thân của mình.

Đã có 27 trường hợp (12,7%) mà nhà trường và thầy cô giáo biết đến tình trạng bạo lực của đối tượng nghiên cứu. Trong số này thì có tới 37% (10 người) đã không làm gì khi biết đến tình trạng này; 25,9% (7 người) lập biên bản và khiển trách người gây bạo lực. Đáng chú ý là có một số trường hợp thầy cô giáo khiển trách chính người chịu bạo lực hoặc thông báo với gia đình người chịu bạo lực (4 người; 14,8%). Phần lớn các đối tượng nghiên cứu không hài lòng với cách xử trí của nhà trường và thầy cô giáo (16 người; 59,2%) trong khi chỉ có 4 đối tượng cảm thấy hài lòng với cách xử trí này (14,8%).

Phần lớn các bạn bè khác trong lớp (129 người; 63,5%) im lặng, không làm gì khi thấy bạn trong lớp của mình bị bạo lực. Một số ít những người khác (30 người) an ủi bạn mình và 24 người ngăn cản không cho người khác đánh bạn. Có tới 23 người (11,3%) cho rằng bạn bè còn vào hùa với những người đánh bạn mình.

2.4. CHÍNH SÁCH AN TOÀN TRONG TRƯỜNG HỌC

Có 391 người (75%) cho biết họ không hoặc không biết trường họ đã/đang học có chính sách cụ thể về xử trí với các trường hợp học sinh bị bạo lực và 96% cho biết họ không hoặc không biết trường họ đã/đang học có chính sách cụ thể về xử trí với các trường hợp học sinh là người đồng tính, chuyển giới, giao giới tính bị bạo lực, bắt nạt và phân biệt đối xử.

53,6% số người cho biết trường họ đã/đang học là không an toàn đối với học sinh là người đồng tính, chuyển giới, giao giới tính và một nửa số người cho biết trường họ đã/đang học là không an toàn đối với thầy cô giáo là người đồng tính và chuyển giới.